

# SIGMA VIKOTE™ 56

## THÔNG TIN CHUNG

- Xuất xứ: Indonesia
- Độ bóng: Bóng
- Thời gian khô: Khô bề mặt 30 phút
- Số thành phần: 1
- Màu sắc: Trắng và các màu khác

## THÔNG TIN CHI TIẾT

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

Sơn hoàn chỉnh acrylic biến tính

### ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Lớp sơn hoàn chỉnh cho vùng trên mớn nước
- Có độ bóng và duy trì màu sắc tốt
- Chịu nước và các hóa chất nhẹ trên bề mặt
- Khô nhanh
- Có thể thi công tại nhiệt độ thấp dưới  $-10^{\circ}\text{C}$  ( $14^{\circ}\text{F}$ )

### MÀU SẮC VÀ ĐỘ BÓNG

- Trắng và các màu khác
- Bóng

### THÔNG SỐ CƠ BẢN TẠI $20^{\circ}\text{C}$ ( $68^{\circ}\text{F}$ )

Thông số sản phẩm	
Số thành phần	Một
Tỉ trọng khối lượng	1.1 kg/l (9.2 lb/US gal)
Thể tích chất rắn	$35 \pm 2\%$
VOC (Supplied)	Directive 1999/13/EC, SED: max. 538.0 g/kg max. 569.0 g/l (approx. 4.7 lb/US gal)
Độ dày màng sơn khô cho phép	35 $\mu\text{m}$ (1.4 mils)
Định mức lí thuyết	10.0 $\text{m}^2/\text{l}$ for 35 $\mu\text{m}$ (401 $\text{ft}^2/\text{US gal}$ for 1.4 mils)
Thời gian khô để sờ được sau	30 phút
Thời gian khô để sơn lớp kết tiếp	Tối thiểu: 4 giờ Tối đa: Không giới hạn
Thời gian bảo quản (cất giữ ở nơi khô ráo và thoáng mát)	Tối thiểu 24 tháng

### CÁC ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG QUÁ TRÌNH SƠN

#### Điều kiện bề mặt

- Lớp sơn trước (cao su clo hóa, vinyl hoặc lớp sơn acrylic) cần phải khô và không còn tạp chất bẩn.

#### Nhiệt độ bề mặt và điều kiện thi công.

- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn tối thiểu  $3^{\circ}\text{C}$  ( $5^{\circ}\text{F}$ ) và cao hơn điểm sương.

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Khuấy kỹ trước khi sơn
- Nhiệt độ của sơn và keo sau khi đã pha trộn vào với nhau nên ở mức trên 15°C (59°F), nếu không phải pha thêm dung môi để tăng độ nhớt.
- Quá nhiều dung môi làm giảm khả năng chống chảy
- Phải duy trì thông gió đầy đủ trong quá trình thi công sơn và đóng rắn lớp sơn

## SƠN PHUN ÁP LỰC CAO CHÂN KHÔNG

**Dung môi pha sơn:** THINNER 21-06

**% Pha dung môi:** 5 - 10%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

**Cờ béc phun:** 1.8 – 2.0 mm (Xấp xỉ 0.070 – 0.079 in)

**Áp lực tại đầu phun:** 0.2 - 0.3 MPa (Xấp xỉ 2 - 3 bar; 29 - 44 p.s.i.)

## SƠN PHUN KHÍ NÉN

**Dung môi pha sơn:** THINNER 21-06

**% Pha dung môi:** 0 - 5%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

**Cờ béc phun:** Approx. 0.28 – 0.33 mm (0.011 – 0.013 in)

**Áp lực tại đầu phun:** 12.0 - 15.0 MPa (Xấp xỉ. 120 - 150 bar; 1741 - 2176 p.s.i.)

## Chổi cọ

**Dung môi pha sơn:** THINNER 21-06

**% Pha dung môi:** 0 – 3%

**Dung môi xúc rửa:** THINNER 21-06

## THÔNG TIN BỔ SUNG

Bảng thời gian phủ lớp kế tiếp với độ dày khô lên tới 35 µm (1.4 mils)			
Phủ với...	Khoảng thời gian	5°C (41°F)	20°C (68°F)
itself	Tối thiểu	8 giờ	4 giờ
	Tối đa	Unlimited	Unlimited

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 35 µm (1.4 mils)	
Nhiệt độ bề mặt	Nhiệt độ bề mặt
5°C (41°F)	1 giờ
20°C (68°F)	30 phút

Sơ đồ màu sắc	
SIGMA VIKOTE 56 colors	SIGMA VIKOTE 46 colors
7003, 7000, 1188, 3138, 3142	Trắng nhò
3179, 3149, 4150, 4171, 5163	Trắng nhò
1188, 1199, 5163, 5177, 6188	Ghi sáng
5177, 5198, 8000	Ghi tối
4199	Xanh lá
2182, 6179	Nâu đỏ
8000	Đen

## **ĐỀ PHÒNG AN TOÀN**

- Đối với sơn và dung môi cho phép xem bảng an toàn 1430, 1431 và các thông số kỹ thuật an toàn vật liệu liên quan.
- Đây là lớp sơn gốc dung môi nên cần chú ý tránh hít bụi sơn hay mùi sơn cũng như tiếp xúc với màng sơn còn ướt và tránh để da, mắt tiếp xúc vào.

## **GIA TRỊ SỬ DỤNG TOÀN CẦU**

Mục tiêu của hãng sơn PPG Protective and Marine Coatings là luôn cung cấp cùng một loại sản phẩm trên toàn thế giới, thỉnh thoảng có những hiệu chỉnh nhỏ nhằm phù hợp với từng điều lệ hoặc qui định chung của từng vùng hoặc từng nước.